UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 – 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Bảo đảm các sự kiện hộ tịch phát sinh trên địa bàn tỉnh được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng và tỷ lệ đăng ký hộ tịch, trọng tâm là đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử đúng hạn, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của các nhóm đối tượng yếu thế, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; hướng tới mục tiêu 100% các sự kiện hộ tịch trên địa bàn tỉnh được đăng ký, quản lý trên môi trường điện tử, thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời, bảo đảm kết nối, khai thác và sử dụng hiệu quả.

b) Bảo đảm mọi người dân được thiết lập hồ sơ hộ tịch điện tử cá nhân, được cấp giấy tờ hộ tịch hợp lệ (bản điện tử, bản giấy), đặc biệt là Giấy khai sinh có nội dung đầy đủ, thống nhất, phù hợp với thông lệ quốc tế; đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội, thúc đẩy thay đổi hành vi, tăng mức độ ủng hộ và sử dụng đối với giấy tờ, dữ liệu điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, khai thác số định danh cá nhân và ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VNeID) trong thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

c) Bảo đảm số liệu đăng ký, thống kê hộ tịch được công bố công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; xây dựng và duy trì hệ thống dữ liệu hộ tịch bảo đảm tiêu chí "đúng – đủ – sạch – sống – thống nhất – dùng chung", phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, hoạch định chính sách và phát triển kinh tế – xã hội.

d) Duy trì, củng cố và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch; thiết

lập, vận hành hiệu quả cơ chế chia sẻ, kết nối dữ liệu đăng ký hộ tịch nhằm phục vụ công tác thống kê hộ tịch, quản lý dân cư và cung cấp dịch vụ công.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức triển khai thực hiện phải bảo đảm đúng, đầy đủ, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc thù của tỉnh Lạng Sơn.

b) Xác định rõ các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể; lộ trình, thời hạn hoàn thành; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đăng ký và thống kê hộ tịch, bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành và UBND các cấp trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời phát hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện Chương trình.

d) Bảo đảm việc triển khai Chương trình phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch, gắn với yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến về Chương trình đăng ký và thống kê hộ tịch

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện các mục tiêu, nội dung, giải pháp về đăng ký và thống kê hộ tịch đã được đề ra tại Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ, bằng nhiều hình thức như: Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức hội nghị, hội thảo; phát tờ rơi, tờ gấp; lồng ghép tuyên truyền Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Dân tộc và Tôn giáo; Sở Y tế; Tòa án nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, hằng năm.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch

Đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai thi hành Luật Hộ tịch; tham gia ý kiến đối với dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hoá phương thức đăng ký hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

3. Trang bị cơ sở vật chất, kỹ thuật trong công tác đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch; tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan y tế có chức năng thu thập dữ liệu sinh, tử

a) Nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất (máy tính, mạng internet, máy in, máy scan) phục vụ riêng cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch theo tiêu chuẩn kỹ thuật khuyến nghị; định kỳ rà soát, nâng cấp bảo đảm máy móc, trang thiết bị có chất lượng phù hợp phục vụ việc đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Mua sắm, đầu tư trang thiết bị, dự toán kinh phí tại các cơ sở y tế có chức năng phù hợp, để ứng dụng toàn diện công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập, thống kê dữ liệu sinh, tử của các bệnh viện (bao gồm cả bệnh viện tư nhân) và Trung tâm y tế các khu vực, bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời giữa ngành Y tế và ngành Tư pháp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế (đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý); UBND cấp xã (đối với Trạm y tế cấp xã).

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, bảo đảm đủ tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng bổ trợ, thực hiện hiệu quả công tác đăng ký, thống kê hộ tịch

a) Rà soát, thống kê, đánh giá thực trạng đội ngũ công chức thực hiện công tác hộ tịch; đề xuất bổ sung công chức làm công tác hộ tịch và kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch đủ tiêu chuẩn được quy định trong Luật Hộ tịch; bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng về trình độ, tiêu chuẩn chuyên môn, kinh nghiệm, kỹ năng bổ trợ và thái độ thực hiện công vụ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về hộ tịch cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch; tập huấn, bổ sung, cập nhật kiến thức pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ mới; xây dựng, phát hành các ấn phẩm dưới dạng sổ tay hỏi đáp, cẩm nang nghiệp vụ về đăng ký hộ tịch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; Sở Tài chính; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

5. Tăng cường hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thông kê hộ tịch

a) Xây dựng Kế hoạch truyền thông về Chương trình đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 và hàng năm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thống kê tỉnh; Sở Y tế; các sở, ngành; UBND cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Xây dựng tài liệu phục vụ hoạt động truyền thông

- Biên soạn, xây dựng đồng bộ các tài liệu truyền thông phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đăng ký và thống kê hộ tịch (sổ tay, cẩm nang điện tử, video, infographic, motion graphic, postcard số…); xây dựng các chuyên đề tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình, đồng thời đa dạng hóa hình thức phổ biến thông qua các nền tảng số, tích hợp nội dung tuyên truyền trên ứng dụng VNeID, VssID, Cổng Dịch vụ công. Tổ chức các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật về hộ tịch; thực hiện khảo sát, điều tra, đánh giá mức độ nhận thức của người dân về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, tư vấn, hướng dẫn người dân thực hiện đăng ký hộ tịch điện tử cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hộ tịch; nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người dân.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Tăng cường tính đầy đủ của cơ sở dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử và cải thiện chất lượng thông tin nguyên nhân tử vong

a) Nghiên cứu, tham gia ý kiến khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định về trách nhiệm, cơ chế thực hiện thu thập thông tin tử vong, nguyên nhân tử vong, việc xây dựng cơ sở dữ liệu có liên quan của ngành y tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính; Sở Tư pháp; UBND cấp xã; Trạm y tế cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

b) Triển khai, vận hành mô hình chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về tử vong giữa cơ quan y tế và cơ quan tư pháp trên địa bàn tỉnh, bảo đảm đồng bộ, kịp thời, chính xác phục vụ công tác đăng ký và quản lý hộ tịch. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn triển khai thực hiện; tăng cường theo dõi,

giám sát, kiểm tra, định kỳ nhằm đánh giá hiệu quả mô hình để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện trong quá trình vận hành mô hình.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế; Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm theo chỉ đạo của Bộ Y tế, Bộ Tư pháp.

c) Bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế thực hiện việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thu thập và cung cấp dữ liệu sinh, tử; tập trung bồi dưỡng các nghiệp vụ liên quan đến thông tin hộ tịch, nghiệp vụ thống kê, xử lý dữ liệu thống kê; tăng cường công tác tập huấn về chẩn đoán và mã hóa nguyên nhân tử vong theo ICD cho nhân viên y tế tại các cơ sở y tế. Triển khai thực hiện các phương pháp ghi nhận nguyên nhân tử vong tại cộng đồng để cải thiện chất lượng ghi nhận thông tin nguyên nhân tử vong; bảo đảm cơ sở hạ tầng để ứng dụng phần mềm báo cáo trực tuyến và cơ sở dữ liệu nhằm hiện đại hóa phương thức thu thập, phân tích và sử dụng số liệu tử vong và nguyên nhân tử vong.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan, đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; các sở, ban ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

7. Rà soát, thống kê về hộ tịch bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu sử dụng của các tổ chức, cá nhân

a) Hàng năm thực hiện thống kê tỷ lệ trẻ em được đăng ký khai sinh; tỷ lệ người chết trong năm được đăng ký khai tử hàng năm.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Công bố công khai số liệu thống kê hộ tịch, bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu quản lý của nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân. Giao Sở Tư pháp tham mưu xây dựng Quy chế khai thác, sử dụng các số liệu thống kê trên địa bàn tỉnh, bảo đảm số liệu thống kê đầy đủ, chính xác.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Thống kê tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2026.

8. Nâng dần tỷ lệ đăng ký, xác nhận các sự kiện hộ tịch quan trọng, cơ bản của cá nhân (khai sinh, khai tử); nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác thống kê hộ tịch nhằm bảo đảm số liệu thống kê hộ tịch chính xác, đầy đủ, kịp thời, bảo đảm tính phổ biến

Thực hiện theo "Phụ lục các chỉ tiêu cụ thể về tỷ lệ đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030" ban hành kèm theo Kế hoạch này.

9. Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình

Định kỳ hàng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện nội dung Chương trình; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thống kê tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử, bảo đảm số liệu thống kê hộ tịch đầy đủ, kịp thời, chính xác; đánh giá và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế; Sở Nội vụ; các sở, ngành có liên quan; UBND cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành; nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình và Kế hoạch này, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp, bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hằng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo phân cấp quản lý hiện hành.

Trường hợp kinh phí thực hiện vượt quá khả năng cân đối của ngân sách được giao, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; chủ trì tham mưu xây dựng, hướng dẫn, điều phối, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 – 2030, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch thành chương trình, kế hoạch, hoạt động hằng năm; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch; hướng dẫn triển khai đăng ký hộ tịch điện tử, quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp trong kế hoạch hằng năm, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm và theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết giữa kỳ Chương trình (năm 2028) và tổng kết cuối kỳ (năm 2030); đánh giá toàn diện kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất giải pháp; gắn nội dung sơ kết, tổng kết với công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện, biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.

2. Sở Y tế

- Chủ trì tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực y tế được giao tại Kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan trong việc thu thập, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu sinh, tử, nguyên nhân tử vong phục vụ công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập thực hiện nghiêm việc cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử; chuẩn hóa quy trình thu thập, cập nhật dữ liệu sinh, tử, nâng cao chất lượng xác định, ghi nhận nguyên nhân tử vong theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Phối hợp triển khai, vận hành mô hình kết nối, liên thông dữ liệu tử vong giữa ngành Y tế và ngành Tư pháp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế, bảo đảm dữ liệu cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Xây dựng dự toán kinh phí hằng năm thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; tổ chức sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả.

3. Sở Tài chính: căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tổng hợp kinh phí thực hiện Chương trình của các cơ quan, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí từ ngân sách nhà nước để bố trí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện công tác tuyển dụng, bố trí công chức, kịp thời bổ sung nguồn nhân lực bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đăng ký, thống kê hộ tịch theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Y tế xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức làm công tác hộ tịch và đội ngũ cán bộ y tế các cấp, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình.

5. Các sở, ban, ngành liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện các nội

dung của Kế hoạch; lồng ghép nhiệm vụ của Chương trình vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp cung cấp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu liên quan phục vụ đăng ký, thống kê hộ tịch; tham gia kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình theo yêu cầu.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức triển khai trên địa bàn; xác định công tác đăng ký, thống kê hộ tịch là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm trong quản lý nhà nước ở cơ sở.

- Bố trí công chức làm công tác hộ tịch bảo đảm đúng tiêu chuẩn, đủ năng lực; tạo điều kiện tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ đăng ký hộ tịch điện tử; phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế trong thu thập, cập nhật, kết nối dữ liệu sinh, tử.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong đăng ký, thống kê hộ tịch; thường xuyên rà soát, thống kê, tổng hợp số liệu khai sinh, khai tử, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp tồn đọng, sai lệch dữ liệu hộ tịch.

- Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được chỉ đạo, hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- CAT, TAND, BHXH, Thống kê tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (HTMĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn